

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC ĐỂ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

LƯƠNG THỊ TÂM UYÊN*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thông qua thi đua để giáo dục, động viên mọi người nâng cao lòng yêu nước, ý thức giác ngộ giai cấp, trách nhiệm công dân, tính cộng đồng xã hội và là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cũng như trong bảo vệ Tổ quốc. Trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, vì sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, công tác thi đua, khen thưởng cần đổi mới cả nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành thi đua, đánh giá thi đua, khen thưởng.

Ngày 20/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Quốc lệnh ban hành 10 điều thưởng với lời mở đầu: “Trong một nước, thưởng phạt phải nghiêm minh thì nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công”¹. Trong lời phát biểu tại buổi lễ khai mạc Đại hội các chiến sỹ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc ngày 01/5/1952 ở Việt Bắc, Người đã nói: “Thi đua là yêu nước, ai yêu nước thì phải thi đua, những người thi đua là những người yêu nước nhất”².

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về thi đua yêu nước

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, thi đua yêu nước không phải là cao siêu mà là những việc làm cụ thể của mỗi người trong thực hiện nhiệm vụ được giao, bằng sự tích cực, tự giác, sáng tạo của mình, dù khó khăn, hoàn cảnh, điều kiện như thế nào cũng phải hoàn thành. Ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc,

kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước phát huy truyền thống thi đua yêu nước để giải quyết vấn đề cấp bách của dân tộc: “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Mọi người dân Việt Nam dù ở cương vị nào cũng phải thi đua: “Làm cho mau, làm cho tốt, làm cho nhiều”, “ai cũng thi đua, ai cũng phải tham gia kháng chiến kiến quốc”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấy được tầm quan trọng của việc thi đua, chỉ có thi đua nước nhà mới được giữ vững, hạnh phúc của nhân dân mới có được. Người đã chỉ rõ, công việc hằng ngày chính là nền tảng thi đua. Thi đua phải được tổ chức trên tất cả lĩnh vực của đời sống xã hội và phải thực hiện thường xuyên, lâu dài, rộng khắp. Thi đua không phải chỉ nhất thời hay chỉ trong những dịp kỷ niệm mà phải “Người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua”³. Đã thi đua thì không phân biệt già trẻ, gái trai, dân tộc; “thi đua

* Ban Thi đua khen thưởng Trung ương

tăng gia sản xuất, chăn nuôi thêm súc vật, giống thêm nhiều thóc lúa, hoa màu, bông, rau. Gái, trai, già, trẻ mỗi người đều phải cố gắng, người đã tăng gia sản xuất sẽ phải tăng gia nhiều hơn, người chưa tăng gia sản xuất sẽ phải tăng gia sản xuất”⁴. Song song với nhiệm vụ trên, đồng bào cũng phải: thi đua tiết kiệm, tránh xa xỉ, phí phạm, để dành lương thực cho bộ đội hoặc lúc túng thiếu. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Chế độ ta là chế độ mới, nhân dân ta đang trau dồi đạo đức, đạo đức xã hội chủ nghĩa của những người lao động: ta vì mọi người, mọi người vì ta, “Chỉ dưới chế độ dân chủ nhân dân..., dưới chế độ nhân dân làm chủ nước nhà thì mới có phong trào thi đua”⁵. Người cũng yêu cầu: dưới sự lãnh đạo chung của Đảng, các đồng chí thủ trưởng các bộ, các ngành, các địa phương cùng công đoàn, đoàn thanh niên lao động phải bảo đảm lãnh đạo phong trào thi đua cho thật tốt.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khởi xướng rất nhiều phong trào thi đua, nêu tấm gương sáng ngời về tu dưỡng đạo đức cách mạng, thi đua yêu nước. Bằng những hành động cụ thể, Người căn dặn mọi người phải thi đua thực hành tiết kiệm. Bản thân Người đã sống cả cuộc đời thanh bạch, từ ăn, ở đến sử dụng phương tiện phục vụ công việc hằng ngày, luôn là tấm gương để mọi người học tập và noi theo.

Thông qua các sắc lệnh, chỉ thị, lời kêu gọi, thư, nói chuyện... Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trực tiếp thực hiện việc lãnh đạo, tổ chức các phong trào thi đua ái quốc trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Đồng thời, Người cũng có sự chỉ đạo, lời khuyên cụ thể, trực tiếp đối với các ngành, các giới, các địa phương và nhiều tập thể, cá nhân, làm cho các phong trào thi đua yêu nước được duy trì thường xuyên, liên tục phát triển mạnh mẽ, trở thành động lực thúc đẩy kháng chiến chống thực dân Pháp

và chống đế quốc Mỹ.

Theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến công tác thi đua. Từ năm 1945 - 1998, Nhà nước ta đã ban hành 1 quốc lệnh, 15 sắc lệnh, 6 quyết nghị, 5 pháp lệnh và nhiều nghị định, thông tư, chỉ thị để quản lý và tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT). Ngày 03/6/1998, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về đổi mới công tác TĐKT trong giai đoạn mới, trong đó đã chỉ ra tồn tại “các phong trào thi đua bị buông lỏng” và yêu cầu: “làm rõ vị trí, vai trò quan trọng của công tác thi đua khen thưởng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng; kiện toàn và đổi mới tổ chức - cán bộ của cơ quan tham mưu thi đua, khen thưởng, đổi mới nội dung và hình thức thi đua, khen thưởng...”⁶. Ngày 26/11/2003, Luật TĐKT ra đời, làm hành lang pháp lý quan trọng để công tác thi đua khen thưởng đi vào nề nếp. Ngày 21/5/2004, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 39-CT/TW về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến. Điều này càng cho thấy vị trí và tầm quan trọng của công tác TĐKT. Tiếp đó Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT năm 2013 khẳng định vai trò, vị thế ngày càng quan trọng của công tác TĐKT đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Đổi mới công tác TĐKT

Học tập tư tưởng thi đua yêu nước của Hồ Chí Minh, các phong trào thi đua yêu nước được tổ chức sôi nổi, rộng khắp và thiết thực, góp phần làm nên nhiều thành tựu quan trọng trong sự nghiệp phát triển

kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước vẫn nguyên giá trị khoa học, giá trị lịch sử, giá trị thực tiễn trong giáo dục tinh thần thi đua yêu nước cho mọi người dân.

Thi đua là quy luật phát triển tất yếu của quá trình hợp tác lao động của con người. Ở đâu có hợp tác thì ở đó nảy sinh ra thi đua. Thi đua là cố gắng cùng với khả năng của mình để vượt người khác trong lao động, học tập, chiến đấu... thể hiện bản tính vươn lên cái tốt, cái đẹp của con người, nhằm làm tốt hơn trong công việc hàng ngày của mỗi người, mỗi đơn vị, hoàn thành tốt hơn công việc, nhiệm vụ được giao. Chính vì vậy, việc thi đua hàng năm của mỗi cơ quan đơn vị, mỗi phong trào phải xây dựng được các tiêu chí cụ thể với nhiều mức phấn đấu phù hợp điều kiện thực tế ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị để đánh giá thi đua một cách chính xác, công bằng, khách quan, minh bạch, để TĐKT thực sự là động lực phấn đấu của mỗi cá nhân trong tập thể, mỗi tập thể trong xã hội.

Mục tiêu, nội dung các phong trào thi đua phải bám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của ngành, của cơ quan, đơn vị và phù hợp với từng giai đoạn cụ thể. Thi đua phải thường xuyên, liên tục và tạo được động lực phát triển cho từng cá nhân, mỗi tập thể và cho chính các cơ quan, đơn vị. Mỗi phong trào phải có các tiêu chí cụ thể với nhiều mức phấn đấu phù hợp với điều kiện thực tế ở từng cơ quan, đơn vị và từng giai đoạn phát triển. Bên cạnh đó, cần phải tích hợp nội dung các cuộc vận động và các phong trào để đạt hiệu quả cao nhất đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi tổ chức đoàn thể. Đánh giá thi đua phải khách quan, công bằng, công khai tạo được động lực phấn đấu cho các cá nhân,

tập thể. Phải kết hợp hài hòa giữa thi đua và khen thưởng, bảo đảm động viên cả tinh thần và vật chất, phải cân đối việc khen thưởng giữa cá nhân, tập thể, giữa đội ngũ cán bộ quản lý với cán bộ, nhân viên và nhân viên phục vụ. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, đúc rút những bài học và kinh nghiệm hay để tổ chức tốt phong trào thi đua. Trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, vì sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, công tác TĐKT cần đổi mới cả nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành thi đua, đánh giá TĐKT.

Chính vì vậy, để làm tốt công tác TĐKT, đáp ứng yêu cầu đặt ra hiện nay, cần thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, mỗi cơ quan, đơn vị cần phối hợp giữa lãnh đạo với các đoàn thể trong xây dựng Quy chế thi đua, tiếp tục hướng dẫn, cụ thể hoá các nội dung của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các nghị định của Chính phủ về công tác TĐKT sao cho phù hợp với đặc thù của ngành, từng cơ quan, đơn vị, đó là những quy chế, chính sách, quy định cụ thể nhằm thực hiện đúng Luật TĐKT, đồng thời, tạo điều kiện cho các thành viên phát huy trí tuệ và năng lực, qua đó tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và cải tiến thủ tục, quy trình tổ chức phong trào thi đua và xét khen thưởng; thực hiện công khai, dân chủ, kịp thời và bảo đảm tính nêu gương, giáo dục trong TĐKT. Nội dung và phương thức tổ chức phong trào thi đua phải được gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng bộ, ngành, địa phương, từng đơn vị cơ sở. Cần chuyển trọng tâm TĐKT về cơ sở và người lao động, người sản xuất trực tiếp, có thành tích sáng tạo trong công tác, lao động, sản xuất và bảo vệ Tổ quốc; khen thưởng cần bảo đảm

đúng người đúng việc, mang tính nêu gương, giáo dục được dư luận đồng tình ủng hộ; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, hình thức trong TĐKT.

Hai là, các cơ quan, đơn vị tổ chức tốt việc xây dựng và thông qua kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan và đơn vị trực thuộc; kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trong năm gắn với các chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể, có thể đo đếm được, làm cơ sở cho việc theo dõi, đánh giá. Thực hiện đồng bộ các nội dung quản lý nhà nước về công tác TĐKT, nhất là chú trọng việc thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác TĐKT; Chỉ thị số 35/2014/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX và các ngày lễ lớn trong năm 2015, từ đó góp phần quan trọng trong công tác tổ chức thực hiện TĐKT.

Thực tế cho thấy, khi nào, ở đâu từ nhận thức đến tổ chức thực hiện không đầy đủ và thiếu đồng bộ các nội dung quản lý nhà nước về công tác TĐKT thì ở đó không thể có phong trào thi đua thực sự, không có theo dõi, không có tổng kết, đánh giá, khen thưởng và như vậy công tác khen thưởng sẽ không đạt kết quả mong muốn.

Tiếp tục thực hiện đổi mới quy trình tổ chức thi đua, xây dựng hệ thống công cụ, biểu mẫu, bảng biểu... nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quá trình tổ chức và đánh giá thi đua. Bộ thủ tục hành chính về công tác thi đua phải được quy chuẩn hóa bằng các biểu, bảng và mẫu phù hợp, giúp cho người tham gia thi đua không phải quá nặng nề trong việc viết báo cáo thành tích. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê số liệu và lưu trữ, tránh tình trạng lập đi lập lại nhiều lần về dữ liệu cũng như tình trạng thiếu chính xác trong lưu trữ số liệu.

Ba là, xây dựng quy trình đăng ký thi đua phù hợp, khoa học với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Hướng dẫn việc thực hiện các biểu mẫu đăng ký thi đua đơn giản, kịp thời và chính xác. Công bố công khai việc đăng ký thi đua tập thể, cá nhân trong toàn cơ quan, đơn vị. Kiểm tra, hướng dẫn, bổ sung và động viên những trường hợp có điều kiện đăng ký thi đua, đăng ký sáng kiến kinh nghiệm, đề tài, đề án. Áp dụng các hình thức tổ chức thi đua đa dạng, hình thức khen thưởng phong phú và phù hợp với điều kiện cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị tổ chức phong trào thi đua theo chủ đề từng năm, từng đợt, từng tháng hoặc gắn với các sự kiện kỷ niệm lớn của Đảng, Nhà nước, của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị,... nhằm phát huy cao độ tính tích cực của mọi thành viên trong tập thể. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo được sự tiến bộ rõ rệt trong nhận thức về TĐKT, để thi đua phải là động lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, tạo môi trường xã hội lành mạnh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Muốn vậy, phong trào thi đua phải đạt được yêu cầu thiết thực, sâu rộng và bao quát trong cơ quan, đơn vị.

Bốn là, tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo trong cơ quan, đơn vị về công tác TĐKT. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tổng kết quá trình TĐKT của mỗi cơ quan, đơn vị trong các tháng thi đua, đợt thi đua. Hàng năm, tổng kết kiểm tra việc quán triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác TĐKT, trong đó cần thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/2014/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và TĐKT. Đồng thời, cần tổ chức kiểm tra việc triển khai phong trào thi

đua và tiến hành công tác khen thưởng có đúng quy định, đúng chính sách, đúng đối tượng và kịp thời, chính xác không; có những biểu hiện tiêu cực trong công tác TĐKT không; kiểm tra việc thực hiện các thủ tục hành chính, lưu trữ các văn bản TĐKT của các cơ quan, đơn vị.

Năm là, mỗi cơ quan, đơn vị cần có cán bộ, bộ phận chuyên trách làm công tác thi đua nhằm tăng cường tính chuyên môn hóa trong công tác này. Đồng thời, thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, tăng cường năng lực tham mưu, tổ chức cũng như nghiệp vụ công tác của cán bộ làm công tác TĐKT các cấp. Thực tế tổ chức, quản lý công tác TĐKT những năm qua cho thấy, để làm tốt công tác TĐKT trong tình hình mới cần phải có đội ngũ cán bộ làm công tác TĐKT từ các cơ quan trung ương cho đến cơ sở nhiệt huyết với công việc, có tâm, có tầm, đồng thời có nhận thức đầy đủ về công tác thi đua cũng như nghiệp vụ quản lý công tác thi đua. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị cần tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho cán bộ của cơ quan làm công tác TĐKT; bố trí những cán bộ, công chức có trình độ, năng lực, phẩm chất, nhiệt tình và có tâm huyết làm công tác TĐKT.

Sáu là, cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD) đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TĐKT, kể cả đội ngũ bán chuyên trách. Tiến hành khảo sát, điều tra thực trạng trình độ và nhu cầu ĐTBD của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TĐKT hiện có, dự báo sự phát triển và nhu cầu số lượng cán bộ làm công tác TĐKT trong thời gian tới, trên cơ sở đó, xây dựng và tổ chức ĐTBD để đội ngũ này đáp ứng các yêu cầu về trình độ theo các ngạch công chức; tiêu chuẩn của các chức vụ đảm nhận và được ĐTBD về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm công tác TĐKT, nhất là về năng lực tổ chức phong trào thi đua.

Quan tâm đầu tư xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu ĐTBD chuyên

môn, nghiệp vụ và kỹ năng làm công tác TĐKT; xây dựng đội ngũ báo cáo viên truyền đạt các chương trình này; đầu tư kinh phí để thực hiện ĐTBD thường xuyên đối với đội ngũ báo cáo viên. Tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho cán bộ làm công tác TĐKT, như nơi làm việc, phương tiện, tài liệu... (hiện nay phần lớn các điều kiện này không được đầu tư một cách cơ bản, hệ thống), nhất là về công nghệ thông tin theo hướng hiện đại.

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cần ưu tiên bố trí những người có năng lực để theo dõi, tham mưu chỉ đạo về TĐKT; giữ ổn định cán bộ, tiến hành bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ. Cán bộ thi đua phải có phương tiện tốt nhất để làm việc; tổ chức, tạo điều kiện cho cán bộ thi đua được học tập kinh nghiệm quản lý thi đua, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài □

Chú thích:

- 1, 3, 4. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 6. H. NXB Chính trị quốc gia, 1995, tr. 163; 557; 445.
2. Hồ Chí Minh. *Thi đua yêu nước*. H. NXB Sự thật, 1984, tr. 14.
5. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 5. H. NXB Chính trị quốc gia, 1995, tr. 126.
6. Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 03/6/1998 của Bộ Chính trị về *đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới*.

Tài liệu tham khảo:

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập* (12 tập). H. NXB Chính trị quốc gia, 2000.
2. *Chủ tịch Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2003.
3. Hồ Chí Minh. *Di chúc*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011.
4. Hồ Chí Minh. *Thi đua yêu nước*. H. NXB Sự thật, 1970.
5. Kết luận số 83-KL/TW ngày 30/8/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến*.
6. *Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013; Luật Thi đua, khen thưởng sửa, đổi bổ sung năm 2013*.